

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐĐHTN ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm; Nghị quyết số 54/NQ-HĐT ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm về sửa đổi, bổ sung một số điều và sửa đổi phụ lục của Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm; Nghị quyết số 18/NQ-HĐT ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm;

Căn cứ Kế hoạch số 108/KH-ĐHSP ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc rà soát, cập nhật, điều chỉnh và phát triển chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy năm 2024 của Trường Đại học Sư phạm;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo; Trưởng phòng Phòng Bảo đảm chất lượng giáo dục.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Sư phạm áp dụng cho khóa đào tạo K59 trở đi.

Điều 2. Chuẩn đầu ra là căn cứ để đánh giá rà soát, cập nhật, điều chỉnh chương trình đào tạo; tổ chức hoạt động đào tạo và kiểm tra, giám sát các hoạt động đào tạo. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Phòng Bảo đảm chất lượng giáo dục, trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận: *Qu*

- Như Điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT, ĐT, BĐCLGD (04).

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
SƯ PHẠM
PGS.TS. Mai Xuân Trường

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN SƯ PHẠM LỊCH SỬ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1414/QĐ-ĐHSP ngày 14 tháng 3 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

** Kiến thức chung*

PLO1: Vận dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật Việt Nam trong hoạt động thực tiễn của bản thân và công việc.

PLO2: Vận dụng được các kiến thức tâm lý học, giáo dục học, quản lý nhà trường để tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục.

** Kiến thức chuyên môn*

PLO3: Thiết lập được hệ thống kiến thức cốt lõi về lịch sử Việt Nam, lịch sử Thế giới, lý luận phương pháp dạy học lịch sử cho nhiệm vụ học tập, nghiên cứu và công việc chuyên môn.

PLO4: Vận dụng kiến thức về khoa học lịch sử và khoa học giáo dục vào dạy học môn Lịch sử và tổ chức các hoạt động giáo dục khác ở trường phổ thông.

1.2. Về kỹ năng

** Kỹ năng chung*

PLO5: Giao tiếp hiệu quả và thực hiện được hoạt động tư vấn trong hoạt động dạy học, giáo dục và hướng nghiệp.

PLO6: Khai thác được các ứng dụng của công nghệ thông tin trong tự học, nghiên cứu khoa học, dạy học, đánh giá và quản lý học sinh; thực hiện đổi mới, sáng tạo và giáo dục khởi nghiệp.

PLO7: Sử dụng được tiếng Anh tương đương bậc 3/6 trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn.

** Kỹ năng chuyên môn*

PLO8: Thành thạo trong thu thập, xử lý các nguồn tư liệu lịch sử để giải quyết các vấn đề trong học tập, nghiên cứu; xây dựng bộ ngữ liệu dạy học Lịch sử ở trường phổ thông.

PLO9: Lập được kế hoạch và tổ chức được các hoạt động học cho học sinh trong dạy học Lịch sử và các hoạt động giáo dục ở trường phổ thông để phát triển năng lực học sinh.

PL10: Vận dụng được phương pháp dạy học bộ môn, liên môn và các phương pháp giáo dục trong phát triển phẩm chất, năng lực học sinh ở trường phổ thông.

1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm



PLO11: Thực hiện hành vi ứng xử phù hợp với quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở cơ quan.

PLO12: Vận dụng được kiến thức, kỹ năng chuyên môn vào quá trình làm việc độc lập, theo nhóm, học tập suốt đời; đánh giá để đưa ra kết luận và có giải pháp cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên dạy môn Lịch sử ở trường trung học phổ thông, các trường Đại học, Cao đẳng, Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm Lý luận Chính trị huyện; Trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề.

- Giáo viên dạy môn Lịch sử - Địa lí; môn Giáo dục công dân ở trường trung học cơ sở (sau khi có bằng đại học thứ hai ngành Sư phạm Địa lí hoặc ngành Giáo dục công dân).

- Cán bộ chuyên môn của các phòng Giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo; Cán bộ nghiên cứu tại các Viện nghiên cứu Lịch sử, Khoa học Xã hội và Nhân văn.

- Chuyên viên các cơ quan quản lý hành chính nhà nước, đoàn thể và tổ chức xã hội có sử dụng kiến thức lịch sử: Ban Tuyên giáo, Ban Dân tộc Tôn giáo, Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng, Sở Văn hóa – Thể thao – Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ, Huyện đoàn, Tỉnh đoàn, Liên đoàn Lao động, Mặt trận Tổ quốc từ Trung ương đến địa phương.

- Phóng viên, biên tập viên báo, đài phát thanh và truyền hình từ địa phương đến Trung ương; Bảo tàng viên, thuyết minh viên tại bảo tàng lịch sử, văn hóa, khu quản lý Di tích lịch sử, nhà truyền thống.

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp

- Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Sư phạm Lịch sử có thể tiếp tục học sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) các chuyên ngành đúng trong lĩnh vực Lịch sử, giáo dục Lịch sử và các chuyên ngành gần trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn (Việt Nam học, Nhân học văn hóa, Khảo cổ học, Dân tộc học,...).

- Học đại học ngành thứ hai trong lĩnh vực khoa học xã hội: Sư phạm Giáo dục Chính trị, Sư phạm Địa lí.

- Có thể tự học để hoàn thiện và nâng cao năng lực làm việc. *R. Que*